

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu:	QT-12/HT
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- MỤC ĐÍCH
- PHẠM VI ÁP DỤNG
- TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- NỘI DUNG QUY TRÌNH
- BIỂU MẪU
- HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thành	Lê Minh Phương	Nguyễn Hoàng Vũ
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức TP-HT	Phó Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

[illegible]

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm quy định trình tự, phương pháp tiếp nhận và cách thức xử lý hồ sơ đối với thủ tục Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, đảm bảo cán bộ, công chức thực hiện đúng với nhiệm vụ, quyền hạn được giao

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với hoạt động Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

Cán bộ, công chức thuộc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các bộ phận có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả
- HT: Hộ tịch

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Trường hợp yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân nhằm mục đích kết hôn thì người yêu cầu phải đáp ứng đủ điều kiện kết hôn: - Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên; - Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định; - Không bị mất năng lực hành vi dân sự; - Việc kết hôn không thuộc một trong các trường hợp cấm kết hôn, gồm: + Kết hôn giả tạo, ly hôn giả tạo; + Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn; + Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn với người đang có chồng, có vợ; + Kết hôn giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng. - <i>Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa những người cùng giới tính.</i> Trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích khác, không phải để đăng ký kết hôn, thì người yêu cầu không phải đáp ứng điều kiện kết hôn.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	- Tờ khai cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (nếu người có yêu	x	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu:	QT-12/HT
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp); - <i>Biểu mẫu điện tử tương tác cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).</i> - Người có yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thực hiện việc nộp/xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến) các giấy tờ sau: * Giấy tờ phải nộp: - Trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã có vợ hoặc chồng nhưng đã ly hôn hoặc người vợ/chồng đã chết thì phải xuất trình (bản chính) hoặc nộp bản sao giấy tờ hợp lệ để chứng minh; - Công dân Việt Nam đã ly hôn, hủy việc kết hôn ở nước ngoài thì phải nộp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn. - Trường hợp cá nhân yêu cầu cấp lại Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích khác hoặc do Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã hết thời hạn sử dụng theo quy định thì phải nộp lại Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã được cấp trước đó. - Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực. * Giấy tờ phải xuất trình: - Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Trường hợp các thông tin cá nhân trong các giấy tờ này đã có trong CSDLQGVCĐ, CSDLHTĐT, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến); - <i>Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú trong trường hợp cơ quan đăng ký hộ tịch không thể khai thác được thông tin về nơi cư trú của công dân theo các phương thức quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bằng các phương thức này thì người có yêu cầu không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến);</i> Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm			
		x	x
			x
	x		
	x		
	x		

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên. * Lưu ý - Trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích kết hôn thì công chức tư pháp - hộ tịch trình Lãnh đạo UBND ký cấp 01 bản Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích kết hôn cho người yêu cầu. - Trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để sử dụng vào mục đích khác, không phải để đăng ký kết hôn thì trong Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phải ghi rõ mục đích sử dụng, số lượng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân được cấp theo yêu cầu. - Trường hợp yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn với người cùng giới tính hoặc kết hôn với người nước ngoài tại Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam thì cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết. - Đối với giấy tờ nộp, xuất trình nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp: + Đối với giấy tờ xuất trình khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu với thông tin trong tờ khai, chụp lại hoặc ghi lại thông tin để lưu trong hồ sơ và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu nộp bản sao hoặc bản chụp giấy tờ đó. + Người yêu cầu đăng ký hộ tịch có thể nộp bản sao chứng thực từ bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu. Trường hợp người yêu cầu nộp bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao giấy tờ đó. + Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp. - Đối với giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến: + Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự. + Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ cấp Giấy		
--	--	--

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	<i>xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này.</i> <i>+ Khi đến cơ quan đăng ký hộ tịch nhận kết quả, người có yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân xuất trình giấy tờ tùy thân, nộp các giấy tờ là thành phần hồ sơ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân theo quy định pháp luật hộ tịch.</i> <i>Trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân không cung cấp được giấy tờ nêu trên theo quy định hoặc giấy tờ nộp, xuất trình bị tẩy xóa, sửa chữa, làm giả thì cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền hủy bỏ kết quả xác nhận tình trạng hôn nhân.</i> <i>- Trường hợp cho phép người yêu cầu đăng ký hộ tịch lập văn bản cam đoan về nội dung yêu cầu đăng ký hộ tịch thì cơ quan đăng ký hộ tịch phải giải thích rõ cho người lập văn bản cam đoan về trách nhiệm, hệ quả pháp lý của việc cam đoan không đúng sự thật. Cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch, nếu có cơ sở xác định nội dung cam đoan không đúng sự thật.</i>			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận TN&TKQ của UBND phường			
5.6	Phí/Lệ phí			
	3.000 đồng/trường hợp. Miễn lệ phí đối với trẻ em, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc gia đình có công với cách mạng.			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Trường hợp không xác minh				

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

B1	Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định nộp tại bộ phận TN&TKQ của UBND phường (trực tiếp hoặc trực tuyến)	Công dân	Giờ hành chính	Theo mục 5.2
B2	<u>Tiếp nhận và kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</u> Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ thiếu, không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn, thì cán bộ tiếp nhận từ chối nhận hồ sơ, việc từ chối phải được ghi bằng văn bản (nêu rõ lý do) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ; có Phiếu hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ nộp theo hình thức trực tuyến, thì gửi ngay phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu qua thư điện tử/tin nhắn điện thoại di động Hồ sơ sau khi được tiếp nhận theo hình thức trực tiếp, công chức tiếp nhận thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ dữ liệu điện tử, ký số vào tài liệu, hồ sơ đã được số hóa; luân chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý <i>Ghi chú: Phiếu kiểm soát được lập và xác thực trên hệ thống có giá trị như các phiếu kiểm soát quá trình bản giấy có chữ ký các đơn vị liên quan</i>	Bộ phận TN&TKQ	½ ngày làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B3	<u>Thẩm định hồ sơ:</u> Công chức Tư pháp – Hộ tịch thẩm định tính thống nhất, hợp lệ của hồ sơ:	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	01 ngày làm việc	Mẫu số 02, 03, 05 (Thông tư)

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	- Nếu hồ sơ cần giải trình và bổ sung hoặc không đủ điều kiện giải quyết, công chức thụ lý thông báo đến người yêu cầu thông qua bộ phận TN&TKQ để hoàn chỉnh hồ sơ - Nếu hồ sơ đầy đủ, các thông tin hợp lệ, đúng quy định, công chức chuyên môn thực hiện việc cập nhật thông tin xác nhận tình trạng hôn nhân và lưu chính thức trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, in giấy xác nhận tình trạng kết hôn, tham mưu lãnh đạo UBND phê duyệt kết quả Ghi chú: Trường hợp tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, công chức chuyên môn gửi lại biểu mẫu giấy xác nhận tình trạng kết hôn điện tử đã được điền đầy đủ thông tin cho người yêu cầu qua thư điện tử hoặc thiết bị số để xác nhận, trước khi cập nhật thông tin vào phần mềm. Người yêu cầu phải có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận thông tin trên biểu mẫu giấy xác nhận tình trạng kết hôn điện tử trong thời gian không quá một ngày			01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B4	<u>Phê duyệt kết quả:</u> Xem xét, ký duyệt kết quả cho công dân	Lãnh đạo UBND phường	01 ngày làm việc	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
B5	<u>Đóng dấu và sao lưu:</u> Tiếp nhận kết quả, chuyển văn thư lấy số đóng dấu Số hóa, phát hành văn bản và chuyển về bộ phận TN&TKQ Lưu hồ sơ theo dõi	Văn thư	½ ngày làm việc	Mẫu số 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP)
B6	Trả kết quả cho công dân theo quy định	Bộ phận TN&TKQ	Theo phiếu hẹn	Kết quả

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

<i>Trường hợp phải xác minh</i>				
B1	Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định nộp tại bộ phận TN&TKQ của UBND phường (trực tiếp hoặc trực tuyến)	Công dân	Giờ hành chính	Theo mục 5.2
B2	<u>Tiếp nhận và kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</u> Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ thiếu, không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn cho người đến nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu hồ sơ không được bổ sung, hoàn thiện theo hướng dẫn, thì cán bộ tiếp nhận từ chối nhận hồ sơ, việc từ chối phải được ghi bằng văn bản (nêu rõ lý do) - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ; có Phiếu hẹn trả kết quả trao cho người nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ nộp theo hình thức trực tuyến, thì gửi ngay phiếu hẹn trả kết quả cho người có yêu cầu qua thư điện tử/tin nhắn điện thoại di động Hồ sơ sau khi được tiếp nhận theo hình thức trực tiếp, công chức tiếp nhận thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ dữ liệu điện tử, ký số vào tài liệu, hồ sơ đã được số hóa; luân chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý <i>Ghi chú: Phiếu kiểm soát được lập và xác thực trên hệ thống có giá trị như các phiếu kiểm soát quá trình bản giấy có chữ ký các đơn vị liên quan</i>	Bộ phận TN&TKQ	½ ngày làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B3	<u>Thẩm định hồ sơ:</u> Công chức Tư pháp – Hộ tịch thẩm định hồ sơ:	Công chức Tư pháp –	½ ngày làm việc	Mẫu số 02, 03, 05 (Thông

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	- Nếu hồ sơ cần giải trình và bổ sung, cán bộ thụ lý hướng dẫn bằng văn bản hoặc trực tiếp để công dân bổ sung, hoàn thiện - Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, Dự thảo văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi người đăng ký cấp giấy xác nhận tình trạng kết hôn đã từng đăng ký thường trú để tiến hành kiểm tra, xác minh về tình trạng hôn nhân, trình lãnh đạo UBND phường xem xét	Hộ tịch		tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ Dự thảo văn bản đề nghị xác minh
B3	Lãnh đạo UBND phường xem xét hồ sơ, ký duyệt văn bản đề nghị kiểm tra, xác minh về các nội dung có liên quan cần xác minh	Lãnh đạo UBND phường	½ ngày làm việc	Văn bản đề nghị xác minh
B4	Chuyển văn thư lấy số, đóng dấu, sao lưu (nếu cần) Chuyển văn bản đề nghị đến cơ quan, đơn vị cần xác minh	Công chức TP-HT Văn thư	¼ ngày làm việc	Văn bản đề nghị xác minh
B5	Cơ quan, đơn vị có liên quan nhận văn bản yêu cầu xác minh tiến hành kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời bằng văn bản về tình trạng hôn nhân gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu xác minh	Cơ quan, đơn vị có liên quan	20 ngày làm việc	Văn bản trả lời về việc xác minh
B6	Tiếp nhận kết quả từ cơ quan, đơn vị liên quan trả lời xác minh; Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, lập tờ trình; in dự thảo kết quả và trình hồ sơ cho lãnh đạo UBND phường ký duyệt	Công chức TP-HT	½ ngày làm việc	Hồ sơ trình lãnh đạo UBND phường
B7	Lãnh đạo UBND phường xem xét, yêu cầu chỉnh sửa (nếu có), ký duyệt kết quả giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo UBND phường	½ ngày làm việc	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
B8	Chuyển văn thư lấy số, đóng dấu, sao lưu (nếu cần) và chuyển kết quả về bộ phận TN&TKQ	Công chức TP-HT Văn thư	¼ ngày làm việc	- Kết quả - Mẫu số 06

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	Lưu trữ hồ sơ theo quy định			(Thông tư 01/2018/TT- VPCP)
B9	Tiếp nhận và trao trả kết quả cho người đăng ký theo giấy hẹn	Bộ phận TN&TKQ	Theo giấy hẹn	

Ghi chú: Nếu hồ sơ bị chậm muộn thì cán bộ thụ lý báo cáo lãnh đạo và phải có phiếu xin lỗi theo mẫu số 04 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) trả cho TCCN

5.8	Cơ sở pháp lý
	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của bộ trưởng bộ tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về các loại phí và lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 7 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thực hiện tại các cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. - Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
--	---

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1.	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018: * Mẫu số 01 – Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả * Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ * Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ * Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả * Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ * Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ
2.	Tờ khai cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp), nếu nộp hồ sơ trực tiếp.
3.	<i>Biểu mẫu điện tử tương tác cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02 tháng 8 năm 2023 (nếu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).</i>

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1.	Thành phần hồ sơ cần nộp theo mục 5.2
2.	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện
3.	Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018
Hồ sơ được lưu tại bộ phận một cửa và Bộ phận TP-HT theo quy định	

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu:	QT-12/HT
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Kính gửi: ⁽¹⁾

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: ⁽²⁾

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:

Đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Giới tính: Dân tộc:Quốc tịch:

Nơi cư trú:⁽²⁾

.....

Giấy tờ tùy thân: ⁽³⁾

.....

Tình trạng hôn nhân: ⁽⁴⁾

.....

.....

Mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: ⁽⁵⁾.....

.....

.....

.....

.....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:.....,ngày tháng năm

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan cấp giấy XNTTHN.

(2) Trường hợp công dân Việt Nam cư trú trong nước thì ghi theo nơi đăng ký thường trú, nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú.

Trường hợp công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài thì ghi theo nơi thường trú hoặc tạm trú ở nước ngoài.

(3) Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

(4) Đối với công dân Việt Nam cư trú ở trong nước thì ghi rõ tình trạng hôn nhân hiện tại: đang có vợ hoặc có chồng; hoặc chưa đăng ký kết hôn với ai; hoặc đã đăng ký kết hôn/đã có vợ hoặc chồng, nhưng đã ly hôn hoặc người kia đã chết.

Đối với người đang có vợ/chồng yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian trước khi đăng ký kết hôn thì ghi: Trong thời gian từ ngày...tháng...năm....đến ngày....tháng....năm....chưa đăng ký kết hôn với ai; hiện tại đang có vợ/chồng là bà/ông... (Giấy chứng nhận kết hôn số ..., do ... cấp ngày...tháng...năm).

Đối với công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh; người đã qua nhiều nơi thường trú khác nhau đề nghị xác nhận tình trạng hôn nhân tại nơi thường trú trước đây thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian đã thường trú tại nơi đó (Ví dụ: Không đăng ký kết hôn với ai trong thời gian cư trú tại, từ ngày..... tháng năm đến ngày tháng năm).

Đối với công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài, có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú ở nước ngoài, thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian cư trú tại nước đó (Ví dụ: trong thời gian cư trú tại CHLB Đức từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm không đăng ký kết hôn với ai tại Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức).

(5) Ghi rõ mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Trường hợp sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn, thì phải ghi rõ kết hôn với ai (họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; giấy tờ tùy thân; nơi cư trú); nơi dự định đăng ký kết hôn.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu: QT-12/HT
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC YÊU CẦU CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

I. Thông tin về người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

- (1) Họ, chữ đệm, tên;
- (2) Số định danh cá nhân;
- (3) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm;
- (4) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống);
- (5) Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

II. Thông tin về người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

- (6) Họ, chữ đệm, tên;
- (7) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm);
- (8) Giới tính;
- (9) Dân tộc;
- (10) Quốc tịch;
- (11) Số định danh cá nhân;
- (12) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm;
- (13) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú);
- (14) Tình trạng hôn nhân;
- (15) Mục đích sử dụng Giấy XNTTHN: Ghi rõ mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Trường hợp sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn, thì phải ghi rõ kết hôn với ai (họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; giấy tờ tùy thân); nơi dự định đăng ký kết hôn.
- (16) Phương thức nhận kết quả:
 - ☐ Trực tiếp
 - ☐ Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)
 - ☐ Bru chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).
- (17) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Mã hiệu:	QT-12/HT
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm hoàn tất việc cung cấp thông tin); người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống thông qua việc xác thực điện tử theo quy định.